

Số: 19/2024/QĐST-DS

VB, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M ; nơi cư trú: Thôn A, DD, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị A ; nơi cư trú: Thôn B, AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Bà Vũ Thị Th có trách nhiệm thanh toán trả bà Phạm Thị M số tiền phường còn nợ là 47.231.000đ (Bốn mươi bảy triệu hai trăm ba mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Bà Phạm Thị M và bà Vũ Thị A thoả thuận: Bà M và bà A cùng nhận chịu mức án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Phạm Thị M và bà Vũ Thị A mỗi người phải chịu 590.388 đồng (Năm trăm chín mươi nghìn ba trăm tám mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Phạm Thị M là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, do đó, miễn cho bà M 590.388 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**